

Số: /BC-UBND

Việt Yên, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả phát triển kinh tế – xã hội và sự điều hành của UBND huyện
năm 2021, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022**
(*Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 6, HĐND huyện khóa XX*)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ SỰ ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN NĂM 2021

Năm 2021 là năm có nhiều sự kiện quan trọng như Đại hội Đảng bộ tỉnh thứ lần thứ XIX, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII nên khối lượng công việc đặt ra rất lớn, yêu cầu nhiệm vụ, tiến độ đòi hỏi khẩn trương, hiệu quả cao hơn so với những năm trước.

Trong bối cảnh chung có nhiều khó khăn, thách thức đan xen; đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, tác động tiêu cực đến thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Song, UBND huyện đã bám sát diễn biến tình hình, linh động tập trung chỉ đạo hoàn thành “mục tiêu kép”, vừa thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, vừa từng bước triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

Khó khăn càng khẳng định rõ nét sự đoàn kết, nhất trí, đồng lòng của toàn hệ thống chính trị, sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội khả quan, Theo Nghị quyết số 27-NQ/HU ngày 19/12/2020 của Huyện ủy (NQ): 22/27 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 05/27 chỉ tiêu chưa đạt (tốc độ tăng trưởng GTSX trong và ngoài KCN, tỷ lệ tuyến phố văn minh/tổng số đường chính; Tỷ lệ đường phố chính nội thị được chiếu sáng). Đối với kế hoạch của UBND huyện đề ra, 89/120 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; 31/120 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch. Một số kết quả nổi bật: Hoàn thành mục tiêu đô thị loại IV trước 01 năm so với dự kiến; thu ngân sách tăng cao, nhất là thu từ đầu giá quyền sử dụng đất; sản xuất công nghiệp từng bước lấy lại đà tăng trưởng; các ngành dịch vụ dần phục hồi. GPMB và tiến độ thực hiện dự án đầu tư công được đẩy mạnh. Hạ tầng KTXH tiếp tục được cải thiện, nhất là giao thông, công nghiệp, đô thị. Công tác cải cách hành chính, giáo dục đào tạo là một trong những đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, ...

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng quý I năm 2021 có mức trưởng khá; quý II, quý III do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 đã tác động tới sản xuất chung. Sau khi dịch được kiểm soát, các doanh nghiệp đã ổn định và đẩy mạnh sản xuất; kinh tế của huyện đã quay trở lại chu kỳ tăng trưởng từ đầu tháng 8 và tăng tốc trong quý IV.

Tổng GTSX (theo giá so sánh năm 2010) bao gồm KCN đạt 207.742 tỷ đồng, đạt 93,3% kế hoạch, tăng trưởng 15,1%, đạt 65% kế hoạch và 15,2% NQ. Trong đó, GTSX khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 204.647 tỷ đồng, đạt 93,2% kế hoạch, tăng trưởng 15,3%, đạt 64,9% kế hoạch; GTSX khu vực nông lâm nghiệp - thủy sản đạt 1.562 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, tăng trưởng 2,6%, đạt 130% kế hoạch; GTSX khu vực dịch vụ đạt 1.533 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, tăng trưởng 9,1%, đạt 101,1% kế hoạch.

Tổng GTSX (theo giá so sánh năm 2010) không bao gồm KCN đạt 11.202 tỷ đồng, đạt 96,5% kế hoạch, tăng trưởng 8,5%, đạt 60,5% kế hoạch, đạt 59% NQ. Trong đó, GTSX khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 8.107,6 tỷ đồng, đạt 95,2% kế hoạch, tăng trưởng 9,6%, đạt 63,4% kế hoạch; GTSX khu vực nông lâm nghiệp - thủy sản đạt 1.562 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, tăng trưởng 2,6%, đạt 130% kế hoạch; GTSX khu vực dịch vụ đạt 1.533 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, tăng trưởng 9,1%, đạt 101,1% kế hoạch.

Cơ cấu giá trị sản xuất giá trị sản xuất không biến động lớn, tương đương cùng kỳ 2020, trong đó: Công nghiệp - Xây dựng chiếm 98,38%, nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 0,84%; dịch vụ chiếm 0,78% (không bao gồm KCN: Công nghiệp - Xây dựng chiếm 63,2%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 15%; Dịch vụ chiếm 21,8%).

1. Công nghiệp - Xây dựng

1.1. Công nghiệp

Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông kết nối và các hạ tầng phụ trợ khác được quan tâm đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế. Trên địa bàn huyện đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với KCN Việt Hàn (50ha), mở rộng KCN Quang Châu thêm 90ha; thành lập CCN Trung Sơn - Ninh Sơn. Lũy kế hiện có 04 KCN quy hoạch, có 3 KCN hoạt động (tỷ lệ lấp đầy bình quân trên 80%), 4 CCN, CCN Làng nghề quy hoạch và hoạt động.

Tới thời điểm hiện tại, tổng số dự án đầu tư trên địa bàn là 485 dự án, trong đó, trong KCN là 335 dự án, ngoài KCN 150 dự án (210 dự án trong nước, 125 dự án nước ngoài), tổng vốn đăng ký 10.701,94 tỷ đồng và 5.332,6 triệu USD). Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn là 1.832 doanh nghiệp, chiếm khoảng 16% số doanh nghiệp toàn tỉnh, trong đó doanh nghiệp trong khu công nghiệp là 335 doanh nghiệp. Doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong cụm công nghiệp) có 1497 doanh nghiệp; tổng số doanh nghiệp đang hoạt động khoảng 80%. Tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 68 HTX hoạt động với 748 thành viên, thu nhập từ 4,5-5 triệu đồng/người/tháng. Trong năm, cấp mới đăng ký kinh doanh cá thể cho 1450 trường hợp; cấp lại 730 trường hợp.

Ngay sau khi dịch bệnh được kiểm soát, UBND huyện đã khẩn trương thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phục hồi sản xuất; tăng cường xét nghiệm và tiêm vắc xin cho người lao động; thăm định, cấp phép nhà trọ, nơi lưu trú đủ điều kiện hoạt động đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch Covid-19 tại các doanh nghiệp, ... hỗ trợ trong lĩnh vực: đầu tư; tuyển dụng lao động; đảm bảo an ninh, trật tự và giải quyết đình công, tranh chấp lao động tập thể; xây dựng mô hình công nhân an toàn, sản xuất an toàn, giao thông an toàn và nhà trọ an toàn. Chuỗi sản xuất trong và ngoài KCN được ổn định trở lại. Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp đạt 199.938 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng

15,4%, bằng 64,7% kế hoạch; không bao gồm KCN 3.398,6 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng 9%, bằng 64,3% kế hoạch. Một số doanh nghiệp đóng góp chính cho tăng trưởng ngành công nghiệp cho toàn tỉnh cũng như của huyện: Công ty Fuhong 34 nghìn tỷ, Công ty Luxshare - ICT trên 30 nghìn tỷ, Công ty Siflex 10 nghìn tỷ, Công ty Hosiden 9,3 nghìn tỷ, ...

1.2. Xây dựng, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị

Trong năm, công tác quản lý quy hoạch, phát triển đô thị của địa phương đạt nhiều kết quả tốt. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 12.100 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch và NQ; cơ cấu vốn chuyển dịch theo hướng: Ngân sách Nhà nước đầu tư các dự án hạ tầng khung để tạo cơ hội thu hút lấp đầy ô chức năng, vốn ngoài ngân sách đầu tư cho phát triển đô thị, dịch vụ.

UBND huyện đã hoàn thành các nhiệm vụ: mục tiêu đô thị loại IV trước 01 năm so với lộ trình của tỉnh và Đảng bộ Huyện, 04 năm so với kế hoạch của Trung ương; lập phương án phát triển huyện Việt Yên tích hợp vào quy hoạch tỉnh; Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; điều chỉnh Quy hoạch chung phù hợp với quy hoạch sử dụng đất¹; đề án phân loại đô thị loại V đối với thị trấn Bích Động và thị trấn Nénh; chương trình phát triển đô thị Việt Yên giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Việt Yên. Tổ chức lập, phê duyệt, được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng số 24 đồ án; đang tổ chức lập quy hoạch chi tiết 64 đồ án² nâng tỷ lệ phủ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 lên 42%. Triển khai lập quy hoạch một số không gian trọng điểm phát triển kinh tế như: KCN, đô thị, dịch vụ Ninh Sơn, Tiên Sơn; khu đô thị, du lịch cấp tỉnh tại Vân Hà, ...

Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách huyện bao gồm 52 dự án, tổng mức đầu tư 2.418,6 tỷ đồng. Công tác GPMB dự án đầu tư công đạt kết quả tốt, có sự vào cuộc tích cực của UBND cấp xã, đặc biệt là các dự tạo nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, các dự án giao thông trọng điểm. Nhiều dự án trong năm có động lực thúc đẩy phát triển kinh tế vùng được đầu tư, hoàn thành đầu tư xây dựng như: cầu vượt QL1, kết nối đường vành đai IV với đường trong khu công nghiệp Quang Châu và mở rộng đường gom QL1; đường nối QL17 với QL37 qua KCN Vân Trung, tỉnh Bắc Giang; Đường kết nối QL17 - Khu công nghiệp Việt Hàn - Khu công nghiệp Đình Trám với QL37; đường kết nối đường Quốc lộ 17 với Cao tốc Hà Nội - Bắc Giang qua Khu công nghiệp Yên Lư và Khu công nghiệp Vân Trung; đường kết nối từ QL37 đi đường vành đai 4; đường từ vành đai Bích Động đi Đường kết nối đường vành đai Bích Động với đường vành đai Đông Bắc Thành phố Bắc Giang, ... Đối với giao thông nông thôn, đã thực hiện nâng cấp, cải tạo 8,78km; đầu tư xây dựng mới: 30,7km; đến nay toàn bộ hệ thống giao thông trên địa bàn huyện được đảm bảo, 64,348km đường huyện; 39km đường trong các khu đô thị; 130,23km đường xã, cứng hóa 100%, 65,06 km đường đô thị (tính thị trấn Bích Động và Nénh), cứng hóa 100%; Cứng hóa 602,68/627,14 km đường thôn xóm (đạt tỷ lệ 96,1%) và khoảng 373,9 km đường trục chính nội đồng sạch

¹ 11 vị trí đã được phê duyệt theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 24/01/2021, 23 vị trí đã được phê duyệt theo Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 12/11/2021

² Trong đó: 17 đồ án vốn NSNN, 38 đồ án vốn tài trợ kinh phí và 09 đồ án lập điều chỉnh quy hoạch

không lầy lội, ... UBND huyện đã xây dựng cơ chế hỗ trợ mở rộng, cứng hóa giao thông trục thôn, xóm, dự kiến sẽ triển khai thực hiện trong giai đoạn 2022-2023.

Trong năm 2021, thẩm định 106 công trình, tổng giá trị trước khi thẩm định: 1812,407 tỷ đồng, tổng giá trị sau khi thẩm định: 1751,789 tỷ đồng (*giảm 60,618 tỷ đồng, bằng 3,34% so với đề nghị của Chủ đầu tư*). Quyết toán 248 dự án; đạt 124% kế hoạch, trong đó: cấp huyện: 80 dự án; cấp xã, thị trấn: 168 dự án; tổng giá trị đề nghị quyết toán 881.187 triệu đồng; giá trị được quyết toán 871.196 triệu đồng; giảm 8.452,0 triệu đồng, bằng 1,13% tổng giá trị đề nghị quyết toán.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự xây dựng, quản lý hành lang vỉa hè. Trong năm, cấp 127 giấy phép; kiểm tra 180 công trình xây dựng trên địa bàn; xử phạt vi phạm hành chính 330 triệu đồng đối với 13 trường hợp vi phạm trong hoạt động xây dựng. Thực hiện kiểm tra chất lượng 11 công trình xây dựng cơ bản, nghiệm thu 34 công trình đưa vào sử dụng.

Tập trung các nguồn lực, thu hút đầu tư các dự án thuộc các lĩnh vực sản xuất kinh doanh (ngoài khu, cụm công nghiệp); Lập chủ trương thu hút đầu tư 9 dự án khu dân cư, khu đô thị với tổng mức 4.804 tỷ đồng, trong đó 01 dự án đã hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư, 02 dự án đang đấu thầu; 06 dự án trình duyệt chủ trương đầu tư.

Bổ trí kinh phí lắp đặt hệ thống đèn giao thông tại Quốc lộ 37 giao cắt với đường Nguyễn Thế Nho, lập hồ sơ và lắp đặt bổ sung, sửa chữa 65 biển báo trên các tuyến đường huyện năm 2021. Giải tỏa nhiều trường hợp vi phạm hành lang đường bộ, đường sắt. Rà soát, yêu cầu các chủ bến bãi, chủ mỏ ký cam kết không vi phạm việc chở hàng quá tải trọng. Kiểm tra công tác quản lý hoạt động của bến khách ngang sông, phương tiện đò ngang, nhất là trong thời kỳ giãn cách xã hội, phát hiện các tồn tại, hạn chế của các bến khách ngang sông như: 08 bến giấy phép hết hạn, 02 bến chưa làm thủ tục cấp phép mở bến³ và các tồn tại khác⁴.

2. Sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện thuận lợi và khó khăn đan xen; dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp; thị trường tiêu thụ các mặt hàng nông sản không ổn định, giá các loại vật tư nông nghiệp có xu hướng tăng... là những yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất. UBND huyện đã triển khai đồng bộ, kịp thời nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, hỗ trợ tiêu thụ nông sản. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, ứng dụng công nghệ cao, đổi mới cơ cấu giống và mùa vụ, tăng cường đầu tư thâm canh; vì vậy, sản xuất nông nghiệp vẫn khẳng định vững chắc vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế. Giá trị 1ha đất nông nghiệp 126 triệu, bằng 100,8% cùng kỳ 2020.

Toàn huyện triển khai 116 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đang hoạt động⁵. Duy trì diện tích gieo cấy mạ khay cả năm khoảng 6.200ha⁶; diện tích gieo thẳng lúa là 55ha⁷; diện tích gieo cấy theo phương pháp 3 giảm, 3

³ Bến Quang Biểu, xã Quang Châu; Bến Chùa Dộc, xã Vân Hà.

⁴ Kết cấu hạ tầng của một số bến khách ngang sông chưa hoàn thiện; Các phương tiện chở khách qua sông: 01 phương tiện tại bến Quang Biểu chưa có đăng ký; 4 phương tiện giấy chứng nhận ATKT và bảo vệ môi trường PTTNĐ hết hạn (Bến Phù Tài, Lương Tài, Lái Vạn, Trúc Tay), 01 phương tiện của bến Quang Biểu chưa có.

⁵ Một số mô hình cho hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng tại các xã, thị trấn Việt Tiến, Thượng Lan, Hương Mai, Tự Lạn, Minh Đức, Bích Động; mô hình nuôi vịt sinh sản thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tại thị trấn Bích Động; Mô hình trồng măng tây xanh tại thôn Đông Long, xã Quảng Minh;... Vì vậy, sản xuất nông nghiệp vẫn đạt kết quả toàn diện, nổi bật, khẳng định vững chắc vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế.

⁶ ở các xã, thị trấn: Việt Tiến, Hương Mai, Thượng Lan, Bích Động, Nghĩa Trung, Minh Đức, Tự Lạn, Trung Sơn...

⁷ tập trung ở các xã Nghĩa Trung, Minh Đức, Tiên Sơn, Việt Tiến, ...

tăng là 6.200ha⁸. Tổng diện tích gieo cấy lúa được 12.371/12.450ha lúa các trà đạt 99,37% so với kế hoạch với tổng sản lượng ước đạt 76.046 tấn, bằng 101,4% kế hoạch, bằng 100,58% so với cùng kỳ năm 2020. Cây ngô: Diện tích gieo trồng 355/351ha KH, đạt 101,14% so với kế hoạch, bằng 118,3% so với cùng kỳ năm 2020, năng suất đạt 38 tạ/ha; Cây lạc: Diện tích gieo trồng 550/550ha KH, đạt 100% so với kế hoạch, bằng 92% so với cùng kỳ năm 2020, năng suất đạt 25 tạ/ha, Cây Khoai lang: Diện tích gieo trồng 460/460ha KH, đạt 100% so với kế hoạch, bằng 102% so với cùng kỳ năm 2020, năng suất đạt 135 tạ/ha, Rau đậu các loại: Diện tích gieo trồng 2.250ha/2.220ha KH, đạt 101,35% so với kế hoạch, bằng 100,9% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó: Diện tích rau chế biến, rau an toàn 745/745ha KH, đạt 100% so với kế hoạch, bằng 150% so với cùng kỳ năm 2020; Cây trồng khác: Diện tích gieo trồng đạt 310/310ha KH, đạt 100% so với kế hoạch, bằng 81,6% so với cùng kỳ năm 2020. Giá trị sản xuất trên Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 47% diện tích; đạt 106,82% kế hoạch, bằng 111,37% so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 42% diện tích, đạt 103,7% kế hoạch, bằng 101,94% so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 45%, đạt 104,65% kế hoạch, bằng 98,68% so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap chiếm 42%, đạt 105% kế hoạch, bằng 109,66% so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp giấy chứng nhận ATTP chiếm 96%, đạt 100% kế hoạch, bằng 101,05% so với cùng kỳ năm 2020.

Trên địa bàn có 22 trang trại chăn nuôi gia công, chăn nuôi tập trung (03 trang trại nuôi gà, 19 trang trại nuôi lợn) với 90.000 con lợn các loại, bằng 100% kế hoạch, bằng 96,62% cùng kỳ 2020. Đàn trâu có 1.120 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 100% cùng kỳ 2020. Đàn bò có 16.955 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 100% cùng kỳ 2020. Đàn gia cầm 990.000 con (trong đó 697.000 con gà, 293.000 con vịt), đạt 100% kế hoạch, bằng 100% cùng kỳ 2020. Tổng sản lượng thịt hơi 19.000 tấn, đạt 100% kế hoạch, bằng 100% cùng kỳ 2020. Toàn huyện có 1.107ha diện tích nuôi trồng thủy sản, trong đó diện tích thâm canh nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học đạt khoảng 350ha; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 42% tại xã Nghĩa Trung và Thượng Lan, đạt 100% kế hoạch.

Trong năm trên địa bàn huyện xảy ra 08 vụ cháy rừng trên địa bàn 02 xã Vân Trung, Minh Đức với tổng diện tích cháy là 35,34ha, diện tích thiệt hại là 9,434ha, không có thiệt hại về người. Chuẩn bị tốt cho công tác phòng chống lụt bão theo phương châm 4 tại chỗ. Tập trung xử lý các vi phạm đê điều, trong năm hoàn thành xử lý 22/22 đối tượng vi phạm.

Chương trình xây dựng nông thôn mới: Nâng cao chất lượng 35 tiêu chí của 15 xã. Kết quả, hoàn thành công nhận 12 thôn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 133% kế hoạch; 05 xã nông thôn mới nâng cao, đạt 125% kế hoạch; ước hết 31/12/2021 hoàn thành xã NTM kiểu mẫu. Xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá, công nhận và xếp hạng 06 sản phẩm OCOP năm 2021 (03 sản phẩm 4 sao và 3 sản phẩm 3 sao).

3. Dịch vụ

- *Thương mại:*

⁸ tập trung ở các xã, thị trấn: Bích Động, Việt Tiến, Quảng Minh, Ninh Sơn, Minh Đức...

Dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động thương mại; tuy nhiên, khi dịch bệnh được kiểm soát, hoạt động buôn bán hàng hóa nhanh chóng trở lại trạng thái bình thường. Đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường bình ổn giá cả thị trường, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh đảm bảo cung ứng hàng tiêu dùng thiết yếu cho người dân trong thời gian phòng chống dịch bệnh. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh có điều kiện⁹. Phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành hàng, nội quy hoạt động của 13/13 chợ, đạt 100% chợ quy hoạch. Tỷ lệ chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (không bao gồm chợ tự phát) đạt 100% kế hoạch. Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với 23/24 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý, đạt tỷ lệ 95,83%. Lập, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trương đầu tư 07 dự án thương mại dịch vụ, 01 dự án thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn huyện, với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.230 tỷ đồng;

- *Dịch vụ điện năng, cấp nước*: Công tác quản lý điện năng, nước sạch tiếp tục được quan tâm, tổng điện năng tiêu thụ 1632028,75 kWh đạt 70% kế hoạch năm; tăng 132% so với cùng kỳ năm 2020; Tổng sản lượng nước 3,3 triệu m³ bằng 120% so với cùng kỳ 2020. thực hiện tốt các biện pháp điều tiết, tiết giảm điện năng tiêu thụ.

- *Dịch vụ du lịch*: Số lượt khách giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Trong năm, lượt khách du lịch ước đạt 14.000 lượt (Quý I là 2000, Quý II 1000, Quý III 5000, Quý IV dự kiến 6000). Doanh thu từ du lịch Quý I ước đạt 800 triệu đồng, Quý II ước đạt 200 triệu đồng, Quý III ước đạt 800 triệu đồng, Quý IV ước đạt 2 tỷ đồng, tổng năm 2021 ước đạt 3,8 tỷ đồng ...

- *Dịch vụ ngân hàng*: Tổng nguồn vốn huy động đạt 2987 tỷ đồng, tăng 204% và 181 nghìn USD, giảm 181 nghìn USD so với cùng 12,39 tỷ đồng, giảm 6,39 tỷ so với cùng kỳ 2020.

- *Dịch vụ bưu chính, viễn thông, giao thông vận tải*: Hoạt động vận tải tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là kể từ khi dịch Covid -19 bùng phát. Hạ tầng, mạng lưới bưu chính viễn thông phát triển đảm bảo đúng quy hoạch, theo hướng hiện đại. Chất lượng các dịch vụ tốt hơn; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, đáp ứng kịp thời sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân.

4. Tài chính - ngân sách

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2021 đạt kết quả tốt, tăng cả về thu cân đối và thu để dành cho đầu tư phát triển. Kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách năm 2021 như sau:

Ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn 3.924.830 triệu đồng đạt 190% dự toán, tăng 132% so cùng kỳ. Nếu loại trừ các khoản thu không cân đối là tiền sử dụng đất; thuế bảo vệ môi trường; thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; các khoản thu do các cơ quan Trung ương, cơ quan tỉnh thực hiện điều tiết ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh thì thu cân đối ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 499.234 triệu đồng, đạt 120% dự toán. Một số chỉ tiêu thu đạt khá: Thu ngoài quốc doanh ước thực hiện 374.646 triệu đồng, đạt 131% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân 42.175

⁹ cấp 01 giấy phép bán lẻ rượu; 01 Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh; 04 giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá; Cấp 12 Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do UBND cấp huyện thực hiện; cấp 06 giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

triệu đồng, đạt 132% dự toán; thu tiền thuê đất ước thực hiện 4.455 triệu đồng, đạt 270% dự toán; phí, lệ phí ước thực hiện 8.982 triệu đồng, đạt 125% dự toán; thu khác ngân sách ước thực hiện 33.440 đạt 203% dự toán. Một số chỉ tiêu thu ước không hoàn thành dự toán: Lệ phí trước bạ ước thực hiện 60.039, đạt 78%.

Căn cứ vào dự toán NSNN năm 2021 và số bổ sung có mục tiêu, ước thực hiện chi NS địa phương năm 2021: 2.396.075 triệu đồng, bằng 106% dự toán, trong đó: chi ngân sách cấp huyện 2.141.196 triệu đồng; chi ngân sách cấp xã 254.879 triệu đồng.

5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tăng cường. Trong đó trọng tâm là công tác GPMB các dự án giao thông trọng điểm, các dự án khu đô thị, khu dân cư tạo quỹ đất sạch để đấu giá lựa chọn chủ đầu tư; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; vệ môi trường, khoáng sản, đất đai.

- Về giao đất, cho thuê, thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, GPMB các dự án trọng điểm

Thu hồi, phê duyệt phương án 131 quyết định/47 hồ sơ với tổng diện tích thu hồi 2.241.896 m²/2.858 lượt hộ; tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ 279.183.877.045 đồng. Ban hành 21 quyết định phê duyệt danh sách các hộ đủ điều kiện nhận tiền hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm với tổng diện tích 5,11 ha/355 lượt hộ với tổng kinh phí hỗ trợ 2,16 tỷ đồng. Tổ chức cưỡng chế 04 dự án: khu dân cư đồng Nội, Yên Ninh; dự án xây dựng đường Doãn Đại Hiệu; dự án Cụm công nghiệp Hoàng Mai; KCN Quang Châu.

- Về công tác cấp GCNQSDĐ:

Trong năm, cấp được 4.646 GCN QSD đất bằng 146,2% cùng kỳ trong đó: 4333 giấy sau đo đạc bản đồ đạt 54,2% kế hoạch; 50 giấy lần đầu đất dịch vụ; 200 giấy lần đầu đất trúng đấu giá; 26 giấy đất ở lần đầu đất tồn sót theo chỉ thị 04; 1 giấy dồn điền đổi thửa; 4 giấy Cấp lần đầu đất nông nghiệp (1 đất lúa; 2 đất cây lâu năm, 1 đất ao) và 32 giấy khu B đình trám và tái định cư. Ngoài ra cấp sau đo đạc theo dự án tổ chức chốt biên bản không có nhu cầu cấp GCN đối với 5426 trường hợp.

- Việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo¹⁰, gắn trách nhiệm người đứng đầu địa phương, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện, tổ chức ký cam kết về trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn với Thường trực Huyện ủy, UBND huyện trong công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai. Đến nay qua rà soát toàn huyện có 2214 trường hợp vi phạm, đã thiết lập xong 1259 hồ sơ đạt 56,86 % số trường hợp vi phạm rà soát; khắc phục hậu quả 174/749 trường hợp cần khắc phục.

¹⁰ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 29/5/2020 về tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/3/2021 về xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 01/9/2021 về tập trung xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn huyện Việt Yên; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 31/8/2020 về tổ chức đợt cao điểm xử lý vi phạm đất đai, xây dựng trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 15/9/2020 xử lý đối với các vi phạm thuộc trường hợp dồn điền đổi thửa; Công văn số 407/UBND-TNMT ngày 25/02/2021 về việc yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các nội dung cam kết với Thường trực Huyện ủy, UBND huyện).

- *Công tác quản lý môi trường, khoáng sản*: Chỉ đạo giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường nông thôn; phân công cán bộ tham gia các hoạt động tại địa phương¹¹. Toàn huyện có 162 tổ, đội vệ sinh môi trường tại 133/134 thôn, tổ dân phố trừ thôn Nguyệt Đức, xã Vân Hà). 100% các xã, thị trấn đều có tổ vệ sinh môi trường. 162 tổ vệ sinh tại 133/134 thôn, khu phố trên địa bàn được duy trì hoạt động hiệu quả. 106 điểm tập kết rác thải¹². Duy trì hoạt động hiệu quả 01 bãi chôn lấp rác thải huyện. Trang bị 06 xe chuyên dụng; 02 xe ô tô chở rác; 2.278 xe gom rác. Trang bị 1.123 thùng rác các loại và 8,2 tấn túi đựng rác phục vụ công tác thu gom và xử lý trong đợt phòng chống dịch bệnh Covid. Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải tiếp tục duy trì: Chất thải rắn đô thị 99%, tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý hợp vệ sinh 100%; Tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom 92,4%, tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý hợp vệ sinh 100%.

Đầu tư hạ tầng khu vực bãi rác, mở rộng đường vào lò đốt rác tại xã Thượng Lan, thu hút xã hội hóa đơn vị có năng lực thực hiện đầu tư lò đốt và công trình phụ trợ nhằm giảm áp lực cho việc chôn lấp rác thải.

II. VỀ VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

Đầu tư trang thiết bị truyền thanh IP trên địa bàn các xã, thị trấn. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phản ánh các thành tựu nổi bật phát triển KTXH năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021; Đại hội lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; phòng, chống dịch Covid-19 và khôi phục sản xuất, phát triển KTXH.

Phòng trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng thực chất. Toàn huyện có 44.161/47.634 hộ gia đình đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa”, đạt 92,7% tăng 1,7% so với chỉ tiêu; 124/134 thôn, tổ dân phố đăng ký danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, đạt 92,5% tăng 3,5% so với chỉ tiêu; 15/15 xã đăng ký danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, đạt 100% KH; 2/2 thị trấn đăng ký danh hiệu “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, đạt 100% KH; 136/157 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt 86,6%, tăng 16,6% so với KH; 23 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” tăng 130% so với KH. Việc xây dựng thiết chế văn hóa được quan tâm, công tác quản lý tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, công tác xã hội hóa được tăng cường. Đến nay, toàn huyện có 145 nhà văn hóa (trong đó có 17 nhà văn hóa xã, thị trấn; 128 nhà văn hóa thôn, khu phố).

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, di tích được quan tâm: tu bổ, tôn tạo 13 di tích¹³. Đề nghị xếp hạng cấp tỉnh 04 di tích¹⁴; tổ chức kiểm tra công tác tu bổ di tích năm 2021 tại 06 di tích¹⁵; khảo sát đánh giá hiện trạng và thống nhất

¹¹ Trình Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 35-KH/HU ngày 22/6/2021 về thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường trên địa bàn huyện. Ban hành Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 04/7/2021 của UBND huyện về Thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường Chỉ đạo

¹² trong đó: 75 điểm cố định, 31 điểm tạm thời.

¹³ tích (Đình Đồn Lương, thị trấn Bích Động, Chùa My Điện, thị trấn Nénh; chùa Vĩnh Hưng xã Quảng Minh, chùa Vân Cốc xã Vân Trung, Chùa Bồ Đà xã Tiên Sơn, chùa Lương Minh xã Quảng Minh, Chùa Phúc Tăng xã Tăng Tiến, Mộ và Đền thờ Hán Quận công Thân Công Tài xã Hồng Thái, Đình Sen Hồ, thị trấn Nénh, Đình Phúc Ninh xã Ninh Sơn nhà thờ họ Nguyễn Ngọc xã Tiên Sơn, nội thất Đền thờ Hán Quận công Thân Công Tài xã Hồng Thái, Đình Thượng Lát, xã Tiên Sơn)

¹⁴ Nghè My Điện, Đền thờ Thân Nhân Trung thị trấn Nénh; Chùa làng Núi xã Việt Tiến; Đình Cầu, xã Tự Lạn

¹⁵ Chùa Trúc Tay; Chùa Phúc Tăng; Đình Phúc Long; Chùa Thổ Hà; Chùa Đông Tiến; Đình làng Hà Hạ

phương án phục hồi bia đá Hưng Công, chùa Thổ Hà, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Về Mỹ thuật: Tổ chức họp Hội đồng giám khảo Cuộc thi sáng tác mẫu biểu trưng (Logo) huyện Việt Yên để lựa chọn các tác phẩm vào đánh giá vòng 1¹⁶; Lựa chọn mẫu phác thảo và kêu gọi xã hội hóa tượng đài Danh nhân văn hóa, Tiến sĩ Thân Nhân Trung và tượng đài Hán Quận công Thân Công Tài; dự kiến hoàn thành trong năm 2022.

Về Du lịch: Chỉ đạo UBND xã Vân Hà lập hồ sơ đề nghị thành lập Hợp tác xã du lịch cộng đồng thôn Thổ Hà xã Vân Hà. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch huyện Việt Yên giai đoạn 2021-2025; Tiếp tục hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú chấp hành nghiêm các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Năm 2021, lượt khách du lịch ước đạt 14.000 lượt¹⁷.

Thực hiện đồng bộ công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, gia đình, thông tin truyền thông trên địa bàn. Đã dừng tổ chức các lễ hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, nhất là các dịch vụ kinh doanh có điều kiện, dịch vụ tạm dừng hoạt động để phòng chống dịch Covid-19.

2. Về giáo dục - đào tạo

Năm học 2021, dịch COVID-19 bùng phát, kéo dài đã làm gián đoạn các hoạt động giáo dục và quá trình học tập của học sinh, UBND huyện đã chỉ đạo ngành GD&ĐT triển khai hiệu quả, chủ động, sáng tạo, linh hoạt các hoạt động giáo dục ở các cấp học phù hợp với thực tiễn địa phương. Năm 2021, ngành giáo dục huyện hoàn thành xuất sắc 13/16 lĩnh vực công tác xếp thứ 01/10 huyện, thành phố trong tỉnh.

Kỹ năng ứng dụng CNTT, khai thác các giải pháp, thiết bị công nghệ phục vụ công tác quản lý, điều hành, dạy và học của CBQL, GV được nâng lên; chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn vẫn được duy trì¹⁸. Công tác phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, PCGDTH và PCGD THCS mức độ 3 tiếp tục thực hiện đạt kết quả cao¹⁹.

Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học được đầu tư đồng bộ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ CNTT, hiệu quả trong quản lý, điều hành và các hoạt động giáo dục; hạ tầng CNTT được tăng cường, 100% các trường có đường truyền Internet tốc độ cao, các thiết bị dạy học được đầu tư theo hướng chuẩn, hiện đại; 100% các trường có trang thông tin điện tử đảm bảo các yêu cầu của ngành; các

¹⁶ Có tổng số 23 hồ sơ dự thi, trong đó có 89 tác phẩm; số tác phẩm được lựa chọn vào vòng 1 là 25 tác phẩm. Dự kiến tổng kết cuộc thi trong năm 2021

¹⁷ Quý I là 2000, Quý II 1000, Quý III 5000, Quý IV dự kiến 6000). Doanh thu từ du lịch Quý I ước đạt 800 triệu đồng, Quý II ước đạt 200 triệu đồng, Quý III ước đạt 800 triệu đồng, Quý IV ước đạt 2 tỷ đồng, tổng năm 2021 ước đạt 3,8 tỷ đồng.

¹⁸ đạt 41 giải (02 giải Nhất, 08 giải Nhì, 14 giải Ba, 17 giải KK), 01 HS thi môn Toán thủ khoa tỉnh Bắc Giang (môn Toán xếp thứ nhất/10 huyện, thành phố); 46 HS đỗ vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang, trong đó có 10 HS được tuyên thặng; thi sáng tạo KHKT 02/02 HS đạt giải (01 giải Nhì, 01 giải Ba). Các cuộc thi thể dục thể thao: Tham gia các cuộc thi cấp tỉnh đạt 129 Huy chương (38 Huy chương Vàng, 38 Huy chương Bạc, 53 Huy chương Đồng).

- Thi Quốc gia đạt 08 giải (03 giải Ba; 05 Khuyến khích)

¹⁹ Cấp MN: Tỷ lệ huy động trẻ ra nhà trẻ đạt 25,4% (tăng so năm trước 2,4%); tỉ lệ huy động trẻ ra mẫu giáo đạt 99,6% (tăng 0,1% so với năm 2020); 100% trẻ ăn bán trú; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân (nhà trẻ) giảm còn 2,7%, thể thấp còi (nhà trẻ) giảm còn 3,27%; tỷ lệ SDD thể nhẹ cân (mẫu giáo) giảm còn 3,47%, thể thấp còi (mẫu giáo) giảm còn 3,67%. Cấp TH: HS hoàn thành chương trình TH đạt 100%; HS hoàn thành xuất sắc đạt 45,89%; HS tiêu biểu HTTNV-Tùng mặt đạt 23,6%; cấp trên khen thưởng đạt 0,61%. Cấp THCS: Xếp loại HK Tốt đạt 85,03%, xếp loại HK Khá đạt 13,63% (không có HS xếp HK Yếu); xếp loại HL Giỏi đạt 20,80%, xếp loại HL Khá đạt 50,41%, xếp loại HL TB 27,5% HS. So với năm 2020, tỷ lệ HS xếp HK Tốt tăng 2,42%, HK Khá giảm 2,44%, tỷ lệ HS đạt HL Giỏi tăng 1,21%, HL Khá tăng 2,6%, HL TB giảm 4,6%. Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS đạt 99,14%; chất lượng đầu vào THPT tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu với điểm trung bình 04 môn thi của các trường THCS đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện đạt 7,73 xếp thứ nhất/10 huyện, thành phố

hệ thống quản lý trực tuyến được duy trì và hoạt động hiệu quả, 100% các trường TH, THCS có đủ phòng máy, máy tính đảm bảo yêu cầu học tập của học sinh. Toàn huyện có 61/64 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt tỉ lệ 95,3%, đạt 100% KH năm 2021); 20/64 trường chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt 31,25% (tăng 03 trường so với năm học trước). Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 97,6% (tăng 0,9% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 100% kế hoạch 2021), trong đó tỷ lệ phòng học kiên cố MN đạt 96,27% (tăng 3,17% so với cùng kỳ năm 2020), tỷ lệ phòng học kiên cố TH đạt 97,93% (tăng 0,53% so với cùng kỳ năm 2020), tỷ lệ phòng học kiên cố THCS đạt 100%.

3. Khoa học - công nghệ

Tiếp tục quan tâm ứng dụng khoa học-công nghệ trong sản xuất, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Duy trì hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO:9001-2015 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và 17/17 xã, thị trấn, tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ sử dụng khoa học công nghệ ứng dụng vào công việc chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng công việc, rút ngắn thời gian xử lý.

4. Công tác lao động thương binh và xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước cho các đối tượng là người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác theo quy định, góp phần ổn định đời sống nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội. Tổ chức thăm, tặng 9.731 suất quà cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 với tổng kinh phí 5.164,15 triệu đồng và trao tặng quà của Chủ tịch tỉnh tặng quà nhân dịp 74 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2020) cho đối tượng Người có công với 3.692 suất quà, trị giá 1.846.000.000 đồng.

Giải quyết 300 hồ sơ mai táng phí cho Người có công; 95 hồ sơ khác về người có công và chế độ chính sách đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc; 163 hồ sơ mai táng phí; 536 hồ sơ hưởng trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng có chế độ; hỗ trợ kinh phí cho 281 trường hợp có người thân khi qua đời đi hỏa táng.

Việt Yên là đơn vị triển khai sớm việc rà soát, thẩm định, trình phê duyệt, tạm ứng ngân sách huyện (8 đợt) để chi trả các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ số đối tượng là 107.146 người, 299 hộ kinh doanh với số tiền 227.795.480.000 đồng.

Chương trình, dự án thực hiện chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội được thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả; toàn huyện còn 548 hộ nghèo; tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 1,12%.

Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới cho 3.300 người, đạt 100% kế hoạch, bằng 100% so với năm 2020; Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế đạt 72% , đạt 100% kế hoạch và bằng 100% so với năm 2020; Xuất khẩu lao động được là 50 người, đạt 38% kế hoạch; Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị 2,7%, đạt 100% kế hoạch; Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị là 70%, đạt 109% kế hoạch; Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực địa phương dự kiến nội thị Việt Yên là 72,31%, đạt 100,43% kế hoạch; Số hộ nghèo giảm 247 hộ, đạt 124,7% kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo 1,12 đạt 110,7 % kế hoạch; Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 52.519.000 người,

88% kế hoạch; Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là 2.780 người, đạt 87,1% kế hoạch; Số người tham gia BHXH bắt buộc là 54.435.000 người, đạt 89% kế hoạch.

5. Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được triển khai chủ động, linh hoạt, ứng biến kịp thời. Huyện Ủy lãnh đạo, UBND huyện tập trung chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, các xã/thị trấn, đặc biệt là các lực lượng tuyến đầu chống dịch như y tế, quân đội, công an, ... và sự đoàn kết, đồng tình ủng hộ, tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn đã đạt được nhiều kết quả tích cực; Kịp thời triển khai các chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Y tế. Duy trì nhận dịch, giám sát dịch và báo dịch tại tuyến huyện và xã; thần tốc trong công tác truy vết, khoanh vùng, dập dịch; khẩn trương trong công tác xét nghiệm, đưa đối tượng nghi nhiễm và người có liên quan đi cách ly; quản lý nghiêm chế độ cách ly tại các khung trên địa bàn; chủ động trong công tác chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, công tác hậu cần, nguồn lực tài chính theo mục tiêu "bốn tại chỗ" trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Về kết quả giám sát dịch bệnh: Trong năm 2021 trên địa bàn huyện đã xảy ra 02 đợt dịch Covid-19. Tổ chức tiêm vắc-xin phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn đến hết ngày 9/11/2021, tổng số công dân được tiêm trên địa bàn: 155.009 liều (mũi 1: 127.343 liều; mũi 2: 27.666 liều).

Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về hành nghề y tế tư nhân. Kiểm tra: 254 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính tổng số: 8 cơ sở với 16.000.000 đồng; Tổ chức kiểm tra công tác bảo đảm ATTP 2/4 bếp ăn tập thể của doanh nghiệp²⁰; 183 cơ sở, lập biên bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính: 12 cơ sở với tổng số tiền là 17.000.000 đồng.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp hoạt động chờ lại tổng số lũy kế 85 doanh nghiệp với tổng số: 9.234 công nhân người lao động; Kiểm tra hoạt động tại các doanh nghiệp tổng số: 55 lượt trong đó đình chỉ 07 doanh nghiệp (chưa thực hiện cập nhật phần mềm truy vết Covid-19); Tổng hợp kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2021: Tổng số theo kế hoạch: 1026 trường hợp (Trong đó Loại 1: 22, loại 2: 268, loại 3: 222, loại 4: 240, loại 5: 176, loại 6: 98 đạt sức khỏe 50%)

Tổ chức in, cấp thẻ BHYT cho 100% đối tượng cận nghèo, bảo đảm đúng tiến độ. Duy trì số người tham gia BHYT đạt 100%. Các chương trình mục tiêu về y tế đạt các chỉ tiêu KH đề ra. (Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) 10,3%, tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao/tuổi 21.5 %); duy trì số bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các dạng chất dạng thuốc phiện bằng Methadone duy trì 81/80 người. Đạt 101% KH năm.

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh tại 17/17 trạm y tế xã, thị trấn; khám chữa bệnh BHYT và KCB cho trẻ em dưới 6 tuổi. Tổng số lượt khám bệnh tại tuyến cơ sở 58.452/70.000 lượt đạt 83,5 % (giảm so với cùng kỳ năm 2020-do diễn biến của tình hình dịch bệnh Covid19). Khám chữa bệnh bằng YHDT đạt

²⁰ 02 doanh nghiệp có báo cáo không thực hiện bếp ăn tập thể tại doanh nghiệp; 02 bếp ăn đạt

21042/58.452 lượt = 36% (chủ yếu là KCB YHDT kết hợp với YHHĐ). Tổng số lượt siêu âm 492 lượt.

Tiếp tục vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số - KHHGD. Tổng số hộ gia đình toàn huyện 46.075 hộ; dân số trung bình 213.178 người; tổng số trẻ sinh 2.813 trẻ, tỷ suất sinh 13.20‰, giảm 0.89‰ so với cùng kỳ; trong đó số trẻ sinh là con thứ 3 trở lên 315 trẻ chiếm 11.20 % giảm 2.03% so với cùng kỳ; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 9.73‰ giảm 0.41‰ so với cùng kỳ; tỷ số giới tính khi sinh 119 trẻ nam/100 trẻ nữ.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền:

Công tác CCHC được tập trung tổ chức, triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục, toàn diện, là một trong những đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về CCHC. Tập trung cao cho các nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI, DDCI của tỉnh gắn với thực tế địa phương. Tăng cường thực hiện Quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức,²¹

Công tác xây dựng chính quyền, công tác tổ chức bộ máy và biên chế công chức viên chức được thực hiện theo đúng quy định; các chế độ chính sách về chuyên xếp lương, bổ nhiệm, tuyển dụng, điều động, nâng ngạch, nâng lương, kỷ luật được thực hiện đầy đủ kịp thời đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức²². Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng kế hoạch bố trí sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã dôi dư, cán bộ Khuyến nông, Thú y cơ sở đến năm 2024.²³

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp trong điều kiện dịch bệnh covid diễn biến phức tạp với nhiều khu vực bị cách ly, phong tỏa; tỷ lệ cử tri đi bầu đạt cao (đạt 98,7%, tăng 1,1% so với nhiệm kỳ trước); số lượng đại biểu HĐND cấp huyện được bầu đảm bảo về số lượng và cơ cấu: Tổng số bầu được 35 đại biểu đạt 100%, trong đó nữ 12 người (chiếm 34,29%), tuổi trẻ 8 người (chiếm 22,86%), tái cử 13 người (chiếm 37,14%); số lượng bầu đại biểu HĐND cấp xã được bầu cơ bản đảm bảo số lượng và cơ cấu: Tổng số người trúng cử 448 đại biểu, trong đó nữ 116 người (chiếm 25,89%), tuổi trẻ 97 người (chiếm 21,65%), ngoài đảng 96 người (chiếm tỷ lệ 21,43%), tái cử 255 người (chiếm 56,92%).²⁴ Kiện toàn tổ chức bộ máy sau bầu cử đại biểu HĐND các cấp: Xây dựng Quy chế làm việc của UBND huyện Việt Yên nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định

²¹ Trong năm đã thực hiện kiểm tra đột xuất được 36 lượt cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn qua kiểm tra đã phát hiện 14 trường hợp vi phạm và ban hành thông báo kết quả kiểm tra thực hiện quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ đối với các cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử của huyện và tham mưu phê bình việc thực hiện quy chế văn hóa công sở, thực thi nhiệm vụ công vụ đối với các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn vi phạm.

²² Điều động 33 công chức, viên chức; tiếp nhận và điều động 108 giáo viên; biệt phái 04 viên chức; luân chuyển 01 công chức và 01 viên chức; chuyển đổi vị trí công tác đối với 26 kế toán các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn, các đơn vị trường học; tiếp nhận và điều động 01 giáo viên; bổ nhiệm lại 15 công chức, viên chức huyện; 30 cán bộ quản lý ngành giáo dục; tiếp nhận và bổ nhiệm 01 công chức; điều động và bổ nhiệm 04 công chức; điều động và bổ nhiệm 06 cán bộ quản lý ngành giáo dục; điều động 05 viên chức giáo dục.

²³ Cử 352 công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ như: Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý năm 2021 đối với 28 người; bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II năm 2021 đối với 186 giáo viên; bồi dưỡng kế toán viên đối với 34 nhân viên; bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên đối với 01 công chức; bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ quản trị hành chính năm 2021 đối với 19 nhân viên trường THCS; bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ quản lý tổ chức và nhân sự năm 2021 đối với 57 học viên; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương năm 2021 đối với 05 công chức; bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ năm 2021 đối với 17 công chức Tài chính- Kế toán xã, thị trấn. Tham mưu cử 72 cán bộ công chức cấp xã tham dự tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng- An ninh, QLNN, đào tạo huấn luyện sỹ quan dự bị động viên

phê chuẩn kết quả bầu cử đối với 17 Chủ tịch UBND; 32 Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo quy định, Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng quy chế làm việc của UBND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định;

Lập Đề án xây dựng và phát triển huyện Việt Yên trở thành thị xã vào năm 2025 được Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị Quyết; Đề án đề nghị công nhận huyện Việt Yên đạt tiêu chí đô thị loại IV theo mục tiêu nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ huyện đề ra.

Công tác văn thư, lưu trữ đã kịp thời triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua năm 2021. Tình hình tôn giáo trên địa bàn được chỉ đạo, hướng dẫn, nắm bắt sâu sát kịp thời, các hoạt động tôn giáo diễn ra theo đúng khuôn khổ pháp luật.

2. Công tác tư pháp

Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác tham mưu ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành. Theo dõi, thi hành pháp luật năm 2021. Triển khai phổ biến các điểm mới của văn bản quy phạm Pháp luật được ban hành. Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường; công tác phòng, chống dịch; dân vận chính quyền, công tác bồi thường giải phòng mặt bằng. Tư vấn pháp luật cho thanh niên, công nhận về khai sinh, khai tử, kết hôn, tuyên truyền về bảo vệ môi trường.

Trong năm, đã tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 7.145 trường hợp về chuyển nhượng, cho, tặng quyền sử dụng đất, đăng ký hộ tịch .v.v.. Thực hiện thẩm định hồ sơ đưa 06 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Xử phạt vi phạm hành chính: 264 trường hợp. Các xã, thị trấn đã thực hiện xử lý vi phạm hành chính 1.638 trường hợp. Công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện được các tổ duy trì sinh hoạt thường xuyên. Tính đến ngày 31/10/2021 năm các tổ hòa giải tổ chức hòa giải 128 vụ việc, trong đó: Hòa giải thành 111 vụ việc, hòa giải không thành 15 vụ việc; đang hòa giải: 02 vụ việc. Đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thực hiện đánh giá chuẩn tiếp cận năm 2021, 15/17 xã thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Công tác quốc phòng - an ninh

- *Công tác quốc phòng - quân sự địa phương*: Tập trung xây dựng lực lượng quân đội nhân dân vững mạnh về chính trị, duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu cao, huấn luyện giỏi; xây dựng chính quy và quản lý kỷ luật; đảm bảo công tác hậu cần, tài chính và kỹ thuật. Tổ chức tuần tra, kiểm soát quân sự, canh gác bảo đảm an toàn tuyệt đối cơ quan đơn vị.

Tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, xây dựng cho đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, thi đua khen thưởng năm 2021. Duy trì nghiêm nề nếp, chất lượng sinh hoạt ngày đảng, chế độ ra nghị quyết, sinh hoạt chuyên đề. Thường xuyên củng cố, kiện toàn cấp ủy, UBKT ĐU Quân sự khi có biến động về nhân sự, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Lực lượng quân đội phối hợp cùng Công an huyện, các xã, thị trấn tổ chức xét duyệt tiêu chuẩn chính trị cho 506 công dân đủ điều kiện sức khỏe SSNN năm 2021 chặt chẽ, đúng quy định. Tổ chức đăng ký quản lý công dân tuổi 17 chặt chẽ.

Thực hiện đúng quy trình các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Năm 2021 đã giao cho các đầu mối đơn vị nhận quân tổng số 246 thanh niên, hoàn thành 100% chỉ tiêu, kế hoạch. Thực hiện mệnh lệnh động viên QNDB đi huấn luyện của tỉnh giao, Ban CHQS huyện đã tổ chức động viên với tổng số QNDB được huy động 141 đồng chí.

- *Công tác bảo đảm ANTT:*

Công tác đảm bảo ANTT được tăng cường tập trung chỉ đạo, tình hình cơ bản ổn định, không để xảy ra bị động, bất ngờ, điểm nóng về ANTT; đã đảm bảo tốt ANTT bảo vệ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026 và tích cực tham gia phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, tình hình ANTT trên một số mặt còn phức tạp, nhất là tình trạng các đối tượng khiếu kiện có các hoạt động gây mất ANTT, việc người dân chưa đồng thuận trong các dự án phát triển kinh tế- xã hội.

Chỉ đạo Công an huyện tiếp nhận 442 tố giác, tin báo về tội phạm, trong đó tin không thuộc thẩm quyền giải quyết chuyển Công an tỉnh 01 tin, tin thuộc thẩm quyền 441 tin (*so với cùng kỳ năm 2020 tăng 90 tin*); đã giải quyết 389 tin, trong đó trong đó khởi tố 238 tin, không khởi tố 120 tin, tạm đình chỉ 31 tin, đang xác minh giải quyết 52 tin. Tình hình hoạt động tin dụng đen giảm, các hành vi xiết nợ, đòi nợ thuê, gây rối trật tự công cộng như đổ chất bẩn, chất thải, ... được xử lý cương quyết. Tuy nhiên, một số loại tội phạm như: cướp, cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, ... còn diễn biến phức tạp. Đáng chú ý xảy ra 03 vụ án đặc biệt nghiêm trọng (02 vụ giết người, 01 vụ giết người-cướp tài sản). Địa bàn xảy ra nhiều, phức tạp chủ yếu vẫn là các xã, thị trấn xung quanh khu công nghiệp.

Tình hình TTATGT trên địa bàn tiếp tục có biến phức tạp do số công nhân là người địa phương khác lưu trú trên địa bàn đông, lưu lượng phương tiện lưu hành rất lớn; Xảy ra 39 vụ, làm chết 27 người, bị thương 26 người (*giảm 11 vụ, giảm 03 người chết, giảm 09 người bị thương so với cùng kỳ năm 2020*). Cháy nổ và tai nạn khác: cháy 04 vụ (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2020); chết người: 41 vụ, làm 41 người chết²⁵.

Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy và tệ nạn xã hội; tiếp nhận, xác minh giải quyết 389/441 tin báo tố giác tội phạm (*đạt tỷ lệ 88,2%*). Thụ lý 304 vụ- 477 bị can, trong đó Công an huyện khởi tố 238 vụ- 345 bị can, Công an tỉnh khởi tố chuyển 21 vụ- 50 bị can; Kết quả giải quyết đạt 81,4% (232/304 vụ), trong đó điều tra các vụ đặc biệt nghiêm trọng đạt 100% (03/03 vụ). Triệt phá 11 ổ, nhóm tội phạm hình sự, trong đó có nhiều ổ, nhóm hoạt động nguy hiểm, phức tạp, nhức nhối; bắt, vận động đầu thú 06 đối tượng truy nã; triệt phá 46 tụ điểm về cờ bạc, bắt 197 đối tượng; 03 vụ- 08 đối tượng chứa, môi giới mại dâm. Bắt giữ 32 vụ- 36 đối tượng phạm tội về ma túy²⁶; đã khởi tố 32 vụ- 36 bị can. Kiểm tra, phát hiện 15 vụ- 88 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện.

Triển khai thực hiện “Chiến dịch thu nhận cấp CCCD” từ ngày 23/01/2021 đến nay đã cấp tổng số 169.757 CCCD (trong đó 29.919 CCCD cho công dân

²⁵ Chết đuối: 03 vụ-03 người; chết do điện giật 01 vụ -01 người; còn lại chết do bệnh lý, do tự sát, do tự ngã, do tai nạn lao động, ...

²⁶ Trong đó Công an huyện bắt vụ 19- 21 đối tượng “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 vụ- 01 đối tượng “Trồng cây cỏ chứa chất ma túy”, 01 vụ- 01 đối tượng “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 vụ- 01 đối tượng “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Các đơn vị Công an tỉnh bắt, bàn giao 10 vụ- 12 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

đang tạm trú trên địa bàn huyện); Tập trung thực hiện đảm bảo tiến độ Dự án cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, góp phần quản lý dân cư và chia sẻ dữ liệu với các ngành.

4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN

Công tác thanh tra: thanh tra 06 cuộc. Thu hồi nộp ngân sách huyện 202 triệu đồng; giảm trừ quyết toán 159 triệu đồng.

Công tác tiếp dân, giải quyết KNTC: Trong năm, toàn huyện tiếp 823 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 757 vụ việc (giảm 120 lượt người, tăng 73 vụ việc so với năm 2020). Trong đó, tiếp dân định kỳ Chủ tịch UBND huyện đã tiếp 166 lượt người với 220 vụ việc Ban tiếp dân huyện tiếp 131 lượt người với 145 vụ việc; các phòng ban và UBND cấp xã tiếp 526 lượt người đến kiến nghị, phản ánh 392 vụ việc. Trong năm 2021, tổng số 230 đơn (KN 13; TC 32; ĐN 185) phải giải quyết (giảm 67 đơn so với năm 2020), trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện là 55 đơn (KN 8; TC 20; ĐN 27), đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã là 175 đơn (KN 5; TC 12; ĐN 158). Đã giải quyết xong 211 đơn (KN 12; TC 27; ĐN 172), đạt tỷ lệ giải quyết 91,7%, trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện là 51 đơn (KN 8; TC 17; ĐN 26), đạt tỷ lệ 92%, đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã đạt tỷ lệ 85%.

Công tác PCTN: ban hành Kế hoạch số triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021. Yêu cầu các cơ quan đơn vị chú trọng thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động tài chính, UBND huyện công khai tài chính đối với phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn ngân sách nhà nước, ...

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

1. UBND, Chủ tịch UBND huyện luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, của Thường trực Huyện uỷ; triển khai thực hiện hiệu quả các kết luận của Huyện uỷ và Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2021. Ngay từ đầu năm, UBND huyện tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020; đồng thời, chủ động dự báo, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ đổi mới, sáng tạo để tập trung chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2021; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi lĩnh vực, địa bàn phụ trách để chỉ đạo thực hiện và yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện. Năm 2021, trong điều kiện khối lượng công việc lớn, đặc biệt là tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid - 19 diễn biến hết sức phức tạp đã ảnh hưởng tới việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, song tập thể UBND huyện luôn quyết tâm cao và có nhiều biện pháp sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả trong tổ chức thực hiện, góp phần cùng với cả tỉnh kiểm soát dịch bệnh. Ngay sau hết thời gian cách ly xã hội; UBND huyện đã triển khai tích cực “Nhiệm vụ kép” theo chỉ đạo của UBND tỉnh vừa tập trung cao thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp Covid - 19, vừa từng bước khôi phục đẩy mạnh các hoạt động phát triển KT-XH. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch dành nhiều thời gian trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc tại cơ sở, xử lý kịp thời nhiều vụ việc đột xuất phát sinh. Trong giải quyết một số việc phức tạp, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã chủ động báo cáo, xin ý kiến UBND tỉnh, phối hợp chặt

chẽ với các sở, ngành tỉnh, tạo sự đồng thuận cao của các cấp, các ngành và nhân dân, nhất là trong lĩnh vực bồi thường GPMB, thực hiện dự án đầu tư, ...

2. UBND, Chủ tịch UBND huyện thực hiện chỉ đạo, điều hành hoạt động theo đúng Quy chế làm việc. Hoạt động của UBND huyện tiếp tục duy trì theo hướng toàn diện, quyết liệt, linh hoạt, sâu sát vào từng nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm cá nhân. Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học chương trình công tác năm, quý, tháng và lịch làm việc hằng tuần, không để xảy ra chông chéo hoặc bỏ sót nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm túc giao ban tuần giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện; giao ban hằng tháng với Chủ tịch UBND cấp xã; phiên họp thường kỳ UBND huyện và các phiên tiếp dân; đồng thời, duy trì thường xuyên họp kiểm điểm hằng tháng, hằng tuần đối với những nhiệm vụ trọng tâm nên đã kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do nguyên nhân chủ quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

3. Duy trì, thực hiện tốt Quy chế phối hợp với HĐND, Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, luôn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tốt chức năng phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền; thường xuyên, chủ động phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, phòng, chống dịch bệnh, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Lĩnh vực kinh tế, đầu tư xây dựng và tài nguyên môi trường

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng thấp hơn cùng kỳ. Các DN gặp nhiều khó khăn về thị trường, đơn hàng bị giảm; nhiều DN vừa và nhỏ thiếu vốn, gặp khó khăn trong việc tuyển dụng lao động mới; lưu thông, vận chuyển hàng hóa; chi phí sản xuất tăng.

Số lượng các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn ít, chưa tạo môi trường liên kết ổn định giữa “4 nhà” trong nông nghiệp. Thu nhập thực tế của người nông dân bị ảnh hưởng do giá nông sản giảm, chi phí đầu vào tăng. Xảy ra tình trạng dịch bệnh trên đàn lợn. Giá trị sản xuất nông nghiệp trên 01 ha đất chưa cao.

Tiến độ thu ngân sách trên địa bàn ở một số lĩnh vực, địa phương không đạt dự toán được giao như thuế NQD, lệ phí trước bạ, thu khác ngân sách.

Chủ trương chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh khai thác chợ nông thôn chưa có chuyển biến. Tiến độ thu hút đầu tư thực hiện một số dự án nhà ở xã hội, dự án công trình dịch vụ- thương mại trên địa bàn còn chậm.

Đầu tư xây dựng cơ bản tiến độ một số dự án còn chậm so với kế hoạch dẫn đến phải gia hạn thực hiện hợp đồng. Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án năm 2022 chậm. Tiến độ GPMB một số dự án chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thấp, đặc biệt là cấp giấy chứng nhận sau đo đạc, dồn điền đổi thửa, điền hình Minh Đức, Ninh Sơn, Tiên Sơn, Trung Sơn, ...

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai ở một số địa phương có những thời điểm chưa chặt chẽ gây khó khăn trong quá trình thực hiện. Kết quả xử lý vi phạm

đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU chưa đạt yêu cầu, tỷ lệ xử lý thấp, chưa xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất công, sử dụng mục đích từ những năm trước trên địa bàn, tập trung nhiều ở thị trấn Nénh, xã Vân Trung, xã Quang Châu, Nénh. Còn diễn ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Việc xây dựng nhà máy xử lý rác tại xã Thượng Lan chậm, các cơ quan, đơn vị chưa sâu sát với nhiệm vụ được giao.

Việc xử lý vi phạm pháp luật đê điều, bến bãi chứa vật liệu xây dựng chưa đạt tiến độ đề ra.

Chất lượng khảo sát một số đồ án quy hoạch chi tiết kém, tiến độ lập quy hoạch một số đồ án chậm so với kế hoạch đề ra. Công tác quản lý trật tự xây dựng, vỉa hè, hành lang giao thông còn diễn ra phức tạp, chưa được xử lý dứt điểm, đặc biệt là khu vực quanh khu công nghiệp (các xã Quang Châu, Tăng Tiến, thị trấn Nénh).

1.2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 còn một số hạn chế, bất cập, nhất là giai đoạn đầu khi dịch bùng phát. Người đứng đầu tại một số cơ quan, địa phương chưa làm tốt quản lý đối tượng trong các khu cách ly tập trung. Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid -19 ở một số phòng, đơn vị cấp xã còn chưa sâu sát và kịp thời, nhất là trong thời gian giãn cách xã hội nên tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh lây lan trong cộng đồng. Việc tổ chức kiểm soát người đi về từ vùng dịch có lúc có nơi còn chưa tập trung, dẫn đến việc tạo thành các ổ dịch trên địa bàn.

Tình trạng nợ đọng, trốn đóng, không tham gia BHXH, BHYT, BHTN hoặc tham gia không đủ mức lương theo quy định đối với người lao động vẫn còn tồn tại, đặc biệt tình trạng nợ kéo dài, chủ yếu tập trung vào một số doanh nghiệp có dấu hiệu giải thể, phá sản, chủ bỏ trốn.

Kỹ năng sử dụng tiếng Anh của học sinh còn hạn chế. Chất lượng dạy học trực tuyến, kỹ năng dạy học trực tuyến của giáo viên, học sinh còn nhiều hạn chế.

1.3. Lĩnh vực nội chính

Việc giải quyết đơn thư chất lượng còn hạn chế. Tiến độ giải quyết các vụ việc còn chậm, nhất là tại thị trấn Nénh, xã Hồng Thái, xã Quảng Minh, xã Minh Đức. Để xảy ra tiếp diễn vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp và có công dân thường xuyên tập trung tại Trụ sở UBND tỉnh.

Tình hình hoạt động của tội phạm trộm cắp tài sản còn xảy ra nhiều. Tội phạm và các vi phạm pháp luật trên địa bàn các xã xung quanh KCN tiềm ẩn những vấn đề phức tạp. Kiểm soát, kiểm chế gia tăng TNGT chưa bền vững. Tội phạm ma túy có dấu hiệu phức tạp hơn. An ninh trật tự nông thôn càng ngày càng phức tạp, đặc biệt là trong GPMB một số dự án đã hoàn thành, có dấu hiệu lôi kéo để gây phức tạp tình hình an ninh trật tự của địa phương. Quản lý cư trú nhà trọ còn gặp nhiều khó khăn do tính tự giác người dân chưa cao, chưa có chế tài xử lý. Tình trạng xe vi phạm quá khổ, quá tải còn xảy ra ở khu vực có các mỏ khai thác khoáng sản trên địa bàn.

2. Nguyên nhân

2.1. Khách quan

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp, nguy hiểm cho toàn xã hội, đã tác động và ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện (thương mại - dịch vụ, văn hóa, du lịch, y tế, giáo dục, ...).

- Khối lượng công việc lớn trong điều kiện lực lượng cán bộ, công chức thuộc một số lĩnh vực chuyên môn tại cấp cơ sở và huyện còn thiếu nên ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ giải quyết nhiệm vụ (Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, ...).

- Trong công tác GPMB, một số dự án thực hiện trong bối cảnh chuyển tiếp giữa cơ chế chính sách cũ và mới; nhân dân đòi tăng giá bồi thường GPMB, nhiều trường hợp khó khăn trong việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, đòi hỏi tiêu chí đất dịch vụ; đồng thời, những tồn tại trong quản lý đất đai do lịch sử để lại và nhận thức của một số hộ dân còn hạn chế dẫn đến vi phạm đất đai, không chấp hành chính sách về GPMB phải tổ chức kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện thu hồi đất nên ảnh hưởng tiến độ một số dự án.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân trên một số mặt, lĩnh vực chưa cao (xây dựng, đất đai, môi trường, ...)

2.2. Chủ quan

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị và cấp xã chưa bao quát, quyết tâm, sâu sát, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành. Chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện ở một số đơn vị, địa phương còn thấp. Năng lực một bộ phận cán bộ còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và cấp xã còn nhiều hạn chế, còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, mất nhiều thời gian, gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công việc đặc biệt trong lĩnh vực giải quyết đơn thư liên quan đến quản lý đất đai, GPMB, việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Dự báo năm 2022, tình hình kinh tế thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; rủi ro và bất ổn gia tăng, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid - 19 có thể diễn biến phức tạp, nguy hiểm hơn. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn; rủi ro lạm phát gia tăng, ... Trong khi đó, năng lực cạnh tranh nền kinh tế; sức chống chịu và nguồn lực của địa phương, doanh nghiệp và người dân giảm sút do dịch trong khi sức ép từ hạ tầng xã hội, các vấn đề về môi trường, an ninh trật tự ngày càng gia tăng; thiên tai dịch bệnh tiềm ẩn nhiều nguy cơ tiếp tục đặt ra những thách thức lớn, ...

Để tiếp tục thực hiện thành công "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch COVID-19 và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các mục tiêu chính trị đề ra, toàn thể các cấp chính quyền, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện cần có sự đồng lòng, quyết tâm cao, cố gắng nỗ lực và sáng tạo hơn nữa, phấn đấu Việt Yên vẫn luôn là điểm đến đầu tư an toàn, chiến lược của các nhà đầu tư nước ngoài, góp phần tạo động lực chính cho tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của toàn tỉnh.

I. MỤC TIÊU CHUNG

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của nhân dân. Củng cố, đẩy nhanh quá trình phục hồi kinh tế, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thúc đẩy phát triển sản xuất, duy trì tốc độ tăng

trường cao nhưng bền vững và toàn diện. Tập trung mọi nguồn lực cho phát triển đô thị, dịch vụ. Chú trọng đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình trọng điểm về hạ tầng giao thông mang tính kết nối, lan tỏa; các công trình tạo điểm nhấn kiến trúc đô thị, phát triển đô thị theo chiều sâu, nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết. Nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp sạch, công nghệ cao, là nền tảng, tạo sự ổn định lương thực, xây dựng được chuỗi liên kết 4 nhà trong nông nghiệp, tăng giá trị 1ha đất. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện thuộc nhóm tiên tiến của và top đầu toàn tỉnh, quyền con người được đảm bảo và phát huy. Cải thiện môi trường sống, môi trường đầu tư. An ninh trật tự, quốc phòng được củng cố, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển và cuộc sống an toàn của nhân dân.

II. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ NĂM 2022

* Về kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất năm 2022 (giá so sánh 2010) trên địa bàn huyện:

- Bao gồm khu công nghiệp: 23%; không bao gồm KCN 15,2%. Trong đó: công nghiệp - xây dựng đạt 23%; không bao gồm KCN 18,5% (công nghiệp đạt 23%, không bao gồm KCN 17%; xây dựng đạt 19%, không bao gồm KCN 19%). Nông - lâm nghiệp và thủy sản đạt 1,5%. Dịch vụ đạt 12%.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không tính tiền sử dụng đất) đạt 466,662 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất đạt 2.000 tỷ đồng.

(3) Giá trị sản xuất/01ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 135 triệu đồng;

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm đạt 12.000 tỷ đồng.

(5) Tăng thêm 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu, 03 xã nông thôn mới nâng cao, 10 thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

* Về xã hội

(6) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 95,3%, mức độ 2 đạt 35,9%; tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 98%.

(7) Duy trì tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 100%.

(8) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 91%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 89%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đạt 78%.

(9) Phát triển mới 3.700 người tham gia BHXH tự nguyện. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75% (có chứng chỉ đạt 30%). Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị là 76% (khu vực dự kiến nội thị đạt 80%). Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025) giảm còn 2%.

(10) **Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện và cấp xã, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện đạt 90%. Đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được phân loại, xử lý đúng thời hạn và thẩm quyền đạt 100%. Vụ việc khiếu nại, tố cáo giải quyết quá hạn 0%. Quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo bị cấp có thẩm quyền hủy, cải, sửa 0%.

*** Về môi trường:**

(11) Tỷ lệ dân số được dùng nước sạch đạt 82% (trong đó thành thị 92%, nông thôn 79%).

(12) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị đạt 99%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý 100%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 90%; tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý 100%.

*** Về đô thị:**

(13) Phủ kín quy hoạch chi tiết xây dựng đạt 80% diện tích cần lập quy hoạch đối với 9 xã, thị trấn dự kiến trở thành phường. Tỷ lệ tuyến phố chính được công nhận là tuyến phố văn minh 45%. Tỷ lệ đường phố chính nội thị được chiếu sáng 90%. Tỷ lệ ngõ, xóm được chiếu sáng 75%. Mật độ đường cống thoát nước chính 7 km/km². Hoàn thành 02 công trình công cộng cấp đô thị.

*** Về chuyển đổi số:**

(14) Đạt 80% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện và 50% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước). Đạt 70% cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển chính quyền số, chuyển đổi số của huyện được kết nối, chia sẻ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu phòng, chống dịch COVID-19 tạo điều kiện thuận lợi phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về phòng, chống dịch, có lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của các ngành, các địa phương ngay từ đầu năm 2022. Thực hiện nghiêm nguyên tắc “**5K + Vắc xin + Công nghệ + Ý thức người dân**”. Quyết tâm bằng mọi biện pháp ngăn chặn, giữ vững thành quả phòng, chống dịch, không để dịch bùng phát trở lại với mục tiêu hàng đầu là bảo vệ tính mạng, đảm bảo an toàn, sức khỏe cho nhân dân; đồng thời, tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho các hoạt động kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện các biện pháp hoàn thành mục tiêu thu ngân sách.

Xác định thu ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành. Thực hiện quyết liệt các biện pháp tăng thu ngân sách. Chủ động đánh giá, phân tích giám sát chặt chẽ các nguồn thu hiện tại; khai thác triệt để các nguồn thu mới và các nguồn thu còn thất thu. Siết chặt quản lý điều hành ngân sách và quản lý tài sản công. Tập trung các biện pháp chống thất thu, trốn thuế, đặc biệt là chống thất thu ngân sách trong các lĩnh vực: Kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản, kinh doanh vận tải, cho thuê nhà trọ, hoạt động xây dựng, kinh doanh qua mạng, ... Thực hiện tốt việc thu hồi, xử lý nợ đọng thuế; có biện pháp xử lý đối với các trường hợp nợ khó đòi; hạn chế tối đa phát sinh nợ thuế mới.

Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, nhất là các khoản thu tiền sử dụng đất theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, tập trung đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng khung đô thị, tiêu chuẩn thị xã, ... Giảm tối đa kinh phí hội nghị, học tập kinh nghiệm trong nước, không bỏ trí cho các nhiệm vụ không cần thiết. Tiết kiệm chi ngân sách để phục vụ công tác phòng, chống dịch, bảo đảm an sinh xã hội trong điều kiện dịch bệnh xảy ra. Phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu về tài chính, NSNN, nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2022; đảm

bảo thực hiện kịp thời các nhiệm vụ chi.

3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp ở mức cao, theo hướng bền vững là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế. Phát triển công nghiệp tập trung tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; không chấp thuận mới dự án sản xuất công nghiệp ngoài các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ đầu tư, GPMB, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các dự án. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp theo lộ trình triển khai các KCN, CCN đề xuất mới trong Phương án phát triển huyện giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ động chuẩn bị tốt điều kiện về đất đai, mặt bằng với hạ tầng đồng bộ để thu hút các dự án đầu tư lớn, có tiềm năng; trọng tâm là KCN đô thị, dịch vụ Ninh Sơn -Tiên Sơn; KCN Việt Hàn, KCN Quang châu mở rộng.

Thúc đẩy, có giải pháp phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ phù hợp với sự phát triển của kinh tế thị trường, nhu cầu của xã hội, đặc biệt là dịch vụ đáp ứng khu vực công nghiệp như sách sạn, dịch vụ giải trí, ăn uống. Khuyến khích phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại như: trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị tổng hợp và siêu thị chuyên doanh; từng bước phát triển mạng lưới cửa hàng tiện lợi gần kề ở các khu dân cư. Mở rộng phạm vi kết nối cung ứng hàng hoá, nông sản cho các khu công nghiệp. Khởi công xây dựng ít nhất 06 khách sạn, trung tâm thương mại tại Bích Động, Hồng Thái, Nénh; 01 bệnh viện Đa khoa tại Bích Động. Tiếp tục tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư hạ tầng thương mại tại khu vực vùng lõi đô thị và khu vực phát triển công nghiệp. Hoàn thành đầu tư Sân golf Việt Yên, Thu hút đầu tư trung tâm logistics (tại xã Ninh Sơn, Tiên Sơn) theo quy hoạch; Phê duyệt giá khởi điểm, đấu giá, giao đất, triển khai thực hiện dự án: Khách sạn tại Trung Sơn; Nhà ở cao tầng và Bệnh viện tại Khu B, Khu đô thị Đình Trám -Sen Hồ. Đầu tư hạ tầng hình thành các quỹ đất sạch (y tế, hỗn hợp, thương mại) tại thị trấn Nénh để đấu giá, thu hút đầu tư. Thực hiện tốt quản lý thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tăng năng suất, chất lượng và giá trị 1ha đất nông nghiệp. Quan tâm phát triển thương hiệu, thị trường, xây dựng mô hình liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ. Đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại. Tập trung sản xuất cây trồng vật nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP. Phát triển một số cơ sở giới thiệu và bán sản phẩm chủ lực, đặc trưng của huyện. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển thương mại với phát triển du lịch, phát triển sản phẩm OCOP địa phương. Đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi phục vụ các vùng sản xuất chuyên canh lúa, rau màu, thủy sản. Xây dựng; củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, hướng đến các tiêu chí kiểu mẫu, gắn với phát triển đô thị. Làm tốt công tác quản lý đê điều, phòng chống thiên tai.

4. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị

Tăng cường lãnh đạo công tác lập, quản lý và thực hiện quy hoạch. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch. Khẩn trương điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung đô thị Việt Yên đến năm 2035; triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để thu hút đầu tư. Vận dụng sáng tạo các chủ trương, cơ chế, chính

sách của Trung ương, tinh đề đẩy nhanh việc lập quy hoạch trên địa bàn, trong đó phân đầu phủ kín quy hoạch chi tiết trên 80% đối với quỹ đất phát triển mới (đủ điều kiện lập QHCT). Bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch chi tiết trên địa bàn. Hoàn thành lập quy hoạch chi tiết một số không gian đặc thù để thu hút phát triển kinh tế - xã hội: Khu phức hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ Ninh Sơn, Tiên Sơn; Khu du lịch cấp tỉnh tại Tiên Sơn, Vân Hà; quy hoạch hệ thống Sông Cỏ và 18 làng quan họ trên địa bàn huyện; khu kinh tế đêm tại khu vực tiếp giáp KCN, khu đô thị mới tại xã Vân Trung, huyện Việt Yên và xã Yên Lư, huyện Yên Dũng để thu hút dịch vụ cao cấp cho chuyên gia phát triển công nghiệp.

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; tập trung nguồn lực để thanh toán nợ xây dựng cơ bản và triển khai hoàn thành dứt điểm các công trình, dự án trọng điểm, đặc biệt là dự án giao thông kết nối vùng huyện, mở rộng không gian mới để phát triển công nghiệp, dịch vụ; dự án công trình cấp đô thị. Trong quý I/2022 cơ bản hoàn thành quy hoạch, phê duyệt dự án; đến tháng 5/2022 cơ bản hoàn thành đấu thầu xây lắp; đến 30/11/2022 giải ngân 100% vốn đầu tư công kế hoạch. Tập trung bố trí vốn hoàn thành các dự án giao thông động lực, tiêu chí đô thị loại IV và thị xã. Tăng cường quản lý hoạt động đấu thầu, lựa chọn nhà thầu có năng lực. Phân đầu hoàn thành đường nối khu công nghiệp Quang Châu với đường ĐH05 Yên Dũng (*trước ngày 30/6/2022*); đường nối Quốc lộ 37 với đường Vành đai IV (*trước ngày 30/6/2022*); đường nối đường tránh thị trấn Bích Động với đường vành đai Đông Bắc thành phố Bắc Giang (*trong năm 2022*). Khởi công đường nối ĐT298 với khu công nghiệp Thượng Lan (*trong quý I/2022*). Quy hoạch, bổ sung danh mục, chuẩn bị đầu tư cầu vượt ĐT295B trên đường vành đai IV; bổ sung danh mục, chuẩn bị đầu tư đường nối ĐT298 với đường nối đường tránh thị trấn Bích Động với đường vành đai Đông Bắc thành phố Bắc Giang. Ban hành chủ trương hỗ trợ mở rộng mặt đường, cứng hoá giao thông trong khu dân cư hiện trạng (*trong quý I/2022*). Phối hợp, hỗ trợ đường nối Quốc lộ 37 - Quốc lộ 17 - Đường tỉnh 292; đường nối Quốc lộ 37 đi Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; đường nối đường Vành đai IV và cầu Hà Bắc 2; mở rộng Đường tỉnh 298 (đoạn Đình Nẻo - Phúc Lâm). Hoàn thành lập, triển khai dự án Xử lý nước thải đô thị Việt Yên vay vốn ADB.

Tập trung huy động vốn ngoài ngân sách để phát triển kinh tế đô thị, phát triển hạ tầng dịch vụ. Thu hút, triển khai đầu tư Khu đô thị mới Vân Trung theo định hướng đô thị thông minh; Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ phức hợp tại Ninh Sơn; Khu đô thị du lịch văn hóa và dịch vụ thương mại tại xã Ninh Sơn, Trung Sơn và Tiên Sơn; Khu đô thị mới Quang Châu; Khu đô thị tại thị trấn Bích Động; Khu đô thị số 1 thị trấn Nénh; Khu đô thị số 3 xã Quảng Minh; Khu đô thị xã Quảng Minh; Khu đô thị số 2 Quảng Minh – Ninh Sơn; Khu đô thị Bích Động - Tụ Lạn; Khu đô thị xã Tụ Lạn; Khu dân cư Đông Bắc Hồng Thái. Phối hợp, hỗ trợ đầu tư phát triển nhà ở công nhân. Triển khai GPMB, khởi công dự án Nhà ở xã hội dành cho công nhân xã Quang Châu (đã chấp thuận nhà đầu tư). Lập chủ trương, lựa chọn nhà đầu tư, GPMB và triển khai dự án: Khu đô thị và nhà ở xã hội Vân Trung; Khu nhà ở xã hội dành cho công nhân thôn Nam Ngạn; Nhà ở xã hội dành cho công nhân lô CT3, CT4 tại Khu đô thị mới thị trấn Nénh; Khu nhà ở công nhân xã Vân Trung. Thu hút đầu tư mạng lưới giao thông tỉnh (bến, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, trung tâm logistics...) theo quy hoạch; phát triển giao thông đường thủy, cảng nội địa trên sông Cầu. Phối hợp, hỗ trợ đầu tư cơ bản hoàn thiện hạ tầng Khu công

nghiệp Việt Hàn (giai đoạn 1), Khu công nghiệp Quang Châu mở rộng. Phát triển hạ tầng nước sạch và vận động nhân dân sử dụng nước sạch.

Quan tâm chỉnh trang thị trấn Bích Động và thị trấn Nénh gắn với xây dựng tuyến phố văn minh. Hoàn thành đầu tư Quảng trường Nénh; GPMB và hỗ trợ đầu tư, khởi công Trụ sở Công an huyện; xây dựng trụ sở Công an thị trấn Bích Động, xã Quảng Minh, xã Tự Lạn, xã Việt Tiên. GPMB và khởi công xây dựng Trung tâm Văn hoá huyện, Khu liên hiệp thể thao huyện theo kế hoạch. Đầu tư, thu hút đầu tư tuyến phố đi bộ tại khu Trung tâm Văn hoá huyện. Công viên Nguyễn Thế Nho thị trấn Bích Động. Quy hoạch khuôn viên cây xanh và hồ nước trung tâm huyện; quy hoạch và chuẩn bị đầu tư, thu hút đầu tư Công viên trung tâm tại thị trấn Nénh. Tiếp tục đầu tư hệ thống chiếu sáng giao thông đô thị và nông thôn. Cải tạo nút giao thông giữa Quốc lộ 37 với cao tốc Hà Nội - Bắc Giang và chỉnh trang Cổng chào huyện tạo điểm nhấn. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu vực nông thôn, tiếp tục thực hiện chương trình NTM nâng cao theo hướng gắn với phát triển đô thị.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường

Nâng cao hiệu lực quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả hơn nguồn lực tài nguyên từ đất đai. Sớm hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến 2030 sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt. Quyết liệt, có hiệu quả công tác GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn huyện theo tinh thần Nghị quyết số 38-NQ/HU ngày 25/02/2021 và Kết luận số 73-KL/HU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Rà soát cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước không còn sử dụng; các điểm đất công, đất xen kẹt, đất chưa sử dụng trong các khu dân cư để sắp xếp lại hoặc quy hoạch, khai thác hiệu quả, bảo đảm mỹ quan đô thị (*xong trong quý II/2022*).

Thực hiện hiệu quả Kết luận số 120-KL/TU về việc tập trung đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cấp. Đến hết năm 2022 cơ bản xử lý xong các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai còn tồn đọng trong năm 2021; đối với các trường hợp lấn chiếm, tự ý chuyển mục đích, tự ý chuyển đổi cây trồng trên đất sau ngày Chỉ thị số 19-CT/TU ban hành (ngày 11/6/2020) phải được xử lý và hoàn trả nguyên trạng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về đất đai nhất là các vụ phát sinh mới. Gắn vai trò trách nhiệm của người đứng cấp huyện, xã trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, đặc biệt là hoạt động khai thác đất trái phép. Tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ việc thu gom, xử lý rác thải. Tổ chức khoa học, vận hành có hiệu quả lò đốt rác thu hút theo hình thức xã hội hoá và các lò đốt rác công nghệ tại các xã, thị trấn trong huyện.

6. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, phát triển hạ tầng số

Tiếp tục tập trung cho phát triển giáo dục, phát huy giá trị truyền thống quê hương khoa bảng. Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn; nằm trong nhóm 3 huyện, thành phố. Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh và tổ chức phù hợp, linh hoạt các hoạt động dạy học trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19. Đẩy mạnh xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học, nhất là ở các KCN. Quy hoạch, thu hút trường liên cấp quốc tế chất lượng cao.

Tiếp tục tập trung phát triển hạ tầng số. Hoàn thành các nội dung chuyển đổi số cấp xã tại Việt Tiên; thí điểm chuyển đổi số giáo dục theo kế hoạch của tỉnh; hệ thống camera giám sát an ninh, hoạt động một cửa và tiếp dân (*trong quý II/2022*). Xây dựng Cổng thông tin điện tử thành phần cho các xã, thị trấn. Xây dựng hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến khối Đảng, đoàn thể; Trung tâm điều hành đô thị thông minh (giai đoạn 1). Lắp đặt hạ tầng mạng LAN, wifi tại các trường tiểu học, THCS trên địa bàn huyện (38 trường). Xây dựng hệ thống cầu truyền hình hội chân từ xa tới 100% trạm y tế cấp xã. Tiếp tục triển khai đầu tư hệ thống truyền thanh IP giai đoạn 2, đảm bảo độ phủ sóng trong toàn huyện.

7. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường quản lý lao động; phát huy các giá trị văn hóa

Chăm lo xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chất lượng xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, thị trấn, cơ quan văn hóa. Quan tâm trùng tu, nâng cấp một số di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn (Chùa Bồ Đà, Chùa Vân Cốc, Đình Thượng Lát, ...). Đây mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền. Tiếp tục triển khai lắp đặt hệ thống truyền thanh IP đến 100% xã, thị trấn (đảm bảo độ phủ sóng trong toàn huyện 100%). Tập trung mạnh mẽ công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện Việt Yên.

Nâng cao năng lực y tế cơ sở, nhất là năng lực dự phòng, khả năng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh ở người; thu hút đầu tư ít nhất 01 bệnh viện ngoài công lập theo quy hoạch; siết chặt quản lý hành nghề y dược tư nhân, bảo đảm an toàn thực phẩm; duy trì tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 100%.

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách với người có công. Gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, không để ai bị bỏ lại phía sau. Làm tốt công tác giải quyết việc làm, gắn phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ với giải quyết việc làm cho người dân có đất thu hồi cho phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ. Chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động và tăng tỷ trọng lao động phi nông nghiệp. Ban hành chủ trương hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn chưa có nhà hoặc đã có nhà ở, nhưng nhà ở hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự cải thiện nhà ở trong quý I/2022.

8. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phổ biến pháp luật, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phổ biến pháp luật, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển; hạn chế tối đa việc khiếu kiện vượt cấp.

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng. Xây dựng công trình Sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự, hệ thống văn kiện bảo đảm nhu cầu năm đầu chiến tranh, kế hoạch bảo đảm trong tác chiến phòng thủ huyện. Thực hiện tốt quy trình công tác tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2022

Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các băng, nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm

liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy và tội phạm hoạt động tại các khu, cụm công nghiệp, ... Tăng cường tuyên truyền, xử lý nghiêm tình trạng xe quá khổ, quá tải, lái xe vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông.

Trên đây là Kết quả phát triển kinh tế – xã hội và sự điều hành của UBND huyện năm 2021, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022./.

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 1083/BC-UBND
ngày 07/12/2021 của UBND huyện)*

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Thường trực Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Đại biểu dự Hội nghị;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thân Văn Thuận